

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT
(Cấp lại lần 1)

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp lại giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện An Điền, tỉnh Quảng Nam ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Công ty Dịch vụ Điện lực miền Trung và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Dịch vụ Điện lực miền Trung (địa chỉ tại số 81- 89 đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

- Tên công trình: thủy điện An Điền.
 - Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.
 - Nguồn nước khai thác, sử dụng: sông Vàng, phụ lưu cấp 1 của sông Côn, thuộc hệ thống sông Vu Gia - Thu Bồn.
 - Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Xã Đại Hưng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.
 - Tọa độ tim (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 107°45', múi chiều 3°)
- các hạng mục chính của công trình:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Tuyến đập chính	1758769	513914
2	Nhà máy thủy điện	1757133	513496

5. Chế độ khai thác: Hồ chứa công trình thủy điện An Điền vận hành theo chế độ điều tiết ngày đêm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 5,4MW, lưu lượng thiết kế qua nhà máy thủy điện là 7,2 m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Công trình thủy điện An Điền là công trình kiểu đường dẫn, tuyến đập xây dựng trên sông Vàng, nước sau phát điện được trả lại sông Vàng tại vị trí cách đập khoảng 2,5km về phía hạ lưu.

8. Thời hạn của Giấy phép: đến hết ngày 15 tháng 5 năm 2027.

Điều 2. Công ty Dịch vụ Điện lực miền Trung chỉ được phép khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Thực hiện đúng các quy định của Quy trình vận hành hồ chứa được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo lệnh vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

2. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập An Điền không nhỏ hơn 1,13 m³/s. Khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, thực hiện vận hành công trình thủy điện An Điền xả nước về hạ du sông Vàng theo yêu cầu.

3. Phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành các công trình thủy điện trên sông Vàng, sông Côn và các địa phương, đơn vị liên quan ở khu vực thượng, hạ du công trình để bảo đảm yêu cầu sử dụng nước của các công trình hạ du và nhu cầu sử dụng nước của nhân dân địa phương phụ thuộc vào nguồn nước sông Vàng. Trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước phải ưu tiên việc điều tiết nguồn nước sông Vàng để đảm bảo nhu cầu sử dụng nước khác của nhân dân ở dưới hạ lưu.

4. Khi xảy ra sự cố không thể vận hành, phải có giải pháp bảo đảm nguồn nước cho các nhu cầu sử dụng nước khác phía hạ du công trình.

5. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với đơn vị quản lý, vận hành các công trình thủy điện và các địa phương ở khu vực thượng, hạ du trong việc bảo đảm an toàn công trình, điều tiết giảm lũ, dòng chảy tối thiểu, nhu cầu sử dụng nước ở hạ du theo quy định, bảo đảm không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo, thiếu nước, sạt lở ở hạ du và cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, số liệu, kế hoạch vận hành của các công trình thủy điện trên lưu vực sông Vàng và sông Côn.

6. Thực hiện việc lắp đặt camera và các thiết bị quan trắc tự động để thực hiện việc quan trắc, giám sát tự động, trực tuyến mực nước hồ, lưu lượng phát điện của nhà máy, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu sau tuyến đập và giám sát định kỳ lưu lượng xả qua tràn theo quy định; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

7. Bố trí thiết bị, nhân lực để vận hành công trình, quan trắc, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước; thực hiện quan trắc khí tượng, thủy văn, tổ chức dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng

nước khai thác, sử dụng và việc xả dòng chảy tối thiểu hàng ngày, tháng, năm.

8. Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, mưa lũ lớn, lũ ống, lũ quét, lũ bùn đá, sạt lở đất, các loại hình thiên tai và xây dựng phương án để bảo đảm vận hành công trình an toàn, đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

9. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

10. Trường hợp do vận hành công trình thủy điện An Điem gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương ở hạ lưu và các công trình khai thác, sử dụng nước khác thì phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan ở khu vực hạ lưu đập trước khi vận hành xả lũ qua tràn hoặc bắt đầu vận hành xả nước qua phát điện.

12. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

13. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

14. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định (nếu có).

15. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuê tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

16. Định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của công trình thủy điện An Điem và gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam theo quy định.

Điều 3. Cục Quản lý tài nguyên nước có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty Dịch vụ Điện lực miền Trung được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và các quyền lợi

hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính mà chủ giấy phép số 1130/GP-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2017 chưa thực hiện, trong đó có tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đã được phê duyệt tại Quyết định số 854/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với công trình thủy điện An Điền.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 1130/GP-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2017 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để b/cáo);
- UBND tỉnh Quảng Nam;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ TNMT;
- Trung tâm QH&ĐT TNN quốc gia (để cập nhật dữ liệu);
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Nam;
- Cục Thuế tỉnh Quảng Nam;
- Công ty Dịch vụ Điện lực miền Trung (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TNMT, HSCP_{TNN-NM-046.23} (02), TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành